

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá, tổng kết công tác khen thưởng và giải quyết chính sách đối với người được khen thưởng thành tích kháng chiến

Kính gửi: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Thực hiện Công văn số 248/BTĐKT-V.III ngày 04/2/2021 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc tổ chức rà soát, đánh giá, tổng kết công tác khen thưởng thành tích kháng chiến; UBND tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện việc tổ chức rà soát, đánh giá, tổng kết công tác khen thưởng thành tích kháng chiến trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Bình Định là tỉnh thuộc vùng Duyên hải Nam Trung bộ, diện tích tự nhiên: 6.071,3 km²; phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam giáp tỉnh Phú Yên, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai, phía Đông giáp biển Đông. Bình Định được đánh giá là có vị trí chiến lược hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, được xem là một trong những cửa ngõ ra biển gần nhất của các tỉnh Tây Nguyên, nam Lào và đông bắc Campuchia, Thái Lan. Tỉnh có 11 đơn vị hành chính gồm 08 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố; có 159 xã, phường, thị trấn; dân số 1.529.020 người; khu vực nông thôn khoảng 1.192.727 người (chiếm 70,97%), người kinh 1.639.067 (chiếm 97,53%), dân tộc thiểu số 41.592 người (chiếm 2,47%), trong đó chủ yếu là 03 dân tộc Chăm, Ba Na và Hrê sinh sống ở các huyện miền núi và trung du.

Kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và Bảo vệ Tổ quốc, tỉnh Bình Định đã đề nghị khen thưởng cho hơn **118.728** cán bộ, nhân dân; có trên **160.000** đối tượng chính sách, trong đó có trên 30.000 liệt sỹ; trên 26.000 thương binh, gần 2.000 bệnh binh; hơn 500 cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa; hơn 3.000 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; trên 27.000 người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; trên 25.000 người có công giúp đỡ cách mạng; trên 2.000 người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam. Đặc biệt, cả tỉnh có **5.353** Bà mẹ được Đảng, Nhà nước phong tặng và truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”... Bình Định là địa phương chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh, lại thường xuyên bị thiên tai bão lụt nên đời sống của nhân dân nói chung, người có công nói riêng gặp nhiều khó khăn.

Trong những năm qua, tỉnh Bình Định luôn xác định công tác giải quyết chính sách đối với người có với cách mạng nói chung và công tác giải quyết chính

sách đối với người có thành tích kháng chiến nói riêng luôn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên và đã chỉ đạo thực hiện đạt nhiều kết quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người có công với cách mạng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn, tuyên truyền triển khai thực hiện việc giải quyết chính sách sau khi khen thưởng tổng kết kháng chiến trong thời gian qua

a) Giai đoạn 2003 trở về trước

Thực hiện Thông tư số 84-TTg ngày 22/8/1962 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành việc khen thưởng nhân dân có công trong kháng chiến; Văn bản số 113/VHC ngày 26/5/1982 của Viện Huân chương hướng dẫn khen thưởng tổng kết thành tích giúp đỡ cách mạng trước tổng khởi nghĩa Tháng 8 năm 1945 và tham gia kháng chiến chống Pháp ở miền Nam; Quyết định số 02/QĐ ngày 09/8/1965 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ban hành chính sách khen thưởng cho những gia đình có thân nhân thoát ly vào hàng ngũ cách mạng; Nghị quyết số 47-NQ/HĐNN7 ngày 29/9/1981 của Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ; Thông tư số 39-BT ngày 21/4/1982 của Hội đồng Bộ trưởng hướng dẫn thi hành Điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; tổng kết thành tích kháng chiến chống Pháp ở miền Nam và thành tích giúp đỡ cách mạng trước tổng khởi nghĩa Tháng 8 năm 1945; Hướng dẫn số 109/VHC ngày 17/5/1982 của Hội đồng Bộ trưởng khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ; Hướng dẫn số 318/HC ngày 16/10/1982 của Viện Huân chương về thực hiện các chính sách khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ, chống Pháp; Thông tư số 144-BT ngày 10/9/1983 của Hội đồng Bộ trưởng hướng dẫn thi hành Điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; Hướng dẫn số 155-VHC ngày 10/9/1983 của Viện Huân chương về thực hiện các chính sách khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; Thông tư số 44/TBXH-VHC/LB ngày 08/4/1985 của Bộ Thương binh và Xã hội và Viện Huân chương hướng dẫn thực hiện chủ trương của Hội đồng Nhà nước về việc tặng thưởng Huân chương Độc lập cho các gia đình có nhiều liệt sĩ hy sinh vì Độc lập, Tự do của Tổ quốc; Thông tri số 38-TT/TU ngày 25/10/1984 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và Huân chương Độc lập; Nghị định số 28/CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng và nhiều Thông tư, Quyết định và hướng dẫn có liên quan của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét giải quyết chính sách đối với thương binh, liệt sĩ và người có công được tặng thưởng Huân, Huy chương chiến thắng; Huân, Huy chương kháng chiến hoặc “kỷ niệm chương”, “Tổ quốc ghi công”, “Bằng có công với nước”.

UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc để thực hiện chính sách đối với người có công, ban hành các văn bản hướng dẫn như: Công văn số 1449/CV-UB ngày 12/9/1995 của UBND tỉnh về hoàn thành dứt điểm khen thưởng tổng kết kháng chiến trong năm 1995; Công văn số 159/CV-UB ngày 02/02/1996 của UBND tỉnh về tiếp tục xét khen thưởng tổng kết 03 thời kỳ theo Hướng dẫn số 40/TĐKT ngày 24/01/1996 của Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước; Công văn số 1472/CV-UB ngày 28/9/1996 của UBND tỉnh về tiếp tục triển khai hoàn thành dứt điểm khen thưởng tổng kết kháng chiến; Công văn số 1844/UB-TĐ ngày 20/8/1999 của UBND tỉnh về xét đề nghị khen thưởng kháng chiến.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã giao Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ban hành các văn bản triển khai như: Văn bản số 06/TĐ-KT ngày 28/9/1996 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về tiếp tục triển khai hoàn thành dứt điểm khen thưởng tổng kết kháng chiến; Kế hoạch số 24/KH-TĐ ngày 11/7/2000 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về hoàn thành công tác khen thưởng 3 thời kỳ: thành tích giúp đỡ cách mạng trước cách mạng tháng 8/1945, tổng kết kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ, hướng dẫn các biểu mẫu để triển khai thực hiện trong toàn tỉnh, tổ chức nhiều đợt tập huấn nhằm giải quyết kịp thời các chính sách về khen thưởng thành tích kháng chiến cho cán bộ và nhân dân.

b) Giai đoạn từ tháng 12 năm 2003 đến năm 2006

Thực hiện Chỉ thị số 26/2003/CT-TTg ngày 24/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc hoàn thành việc giải quyết tồn đọng công tác khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến; Hướng dẫn số 117/TĐKT ngày 19/02/2004 của Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương hướng dẫn việc thực hiện Chỉ thị số 26/2003/CT-TTg ngày 24/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản 3278/UB-TĐ ngày 19/12/2003 về việc triển khai hoàn thành công tác khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến.

Thực hiện Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 14/12/2006 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thương binh, liệt sỹ, người có công và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện như: Công văn số 281-CV/TU ngày 03/01/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 47/UBND-VX ngày 08/01/2007 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

c) Giai đoạn từ năm 2007 đến nay

Ngày 21/7/2011, UBND tỉnh ban hành Công văn số 2278/UBND-NC về việc giải quyết khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến và giúp đỡ cách mạng; theo đó, giao Sở Nội vụ đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố rà soát hồ sơ còn tồn đọng để giải quyết dứt điểm theo Công văn số 115/CV-CQĐDPN ngày 06/5/2008 của Cơ quan Đại diện phía Nam Ban Thi đua - Khen thưởng Trung

ương. Ngoài ra, để giải quyết dứt điểm tồn đọng khen thưởng thành tích kháng chiến theo phương châm không để sót người có thành tích không được Nhà nước khen thưởng, UBND tỉnh giao cho các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Đảng ủy, chính quyền các xã, phường, thị trấn khẩn trương rà soát các hồ sơ còn tồn đọng đủ điều kiện theo quy định, thành lập Ban Chỉ đạo gồm: đại diện cấp ủy, UBND, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, thành lập tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo và khẩn trương triển khai tới từng thôn, khu vực, làng, bản..., các hộ gia đình làm thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến đối với các đối tượng có thành tích chưa kê khai, đã kê khai nhưng xác nhận thành tích chưa đảm bảo thủ tục hướng dẫn để hoàn tất các thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo đúng thời gian và quy định của Trung ương.

Thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 25/5/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản đề triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh¹. Đồng thời tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 1237/QĐ-TTg ngày 27/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ đến cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn); vận động quần chúng nhân dân, các tổ chức đoàn thể, các cá nhân là cựu chiến binh và những người là cơ sở kháng chiến ở địa phương cùng tham gia công tác tổ chức khảo sát, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ...

Ngoài ra, UBND tỉnh giao các Sở: Nội vụ, Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật quy định đối với người có công với cách mạng nói chung và người có thành tích kháng chiến nói riêng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

Nhìn chung, việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách mới của Đảng và Nhà nước đối với người có công với cách mạng luôn được tỉnh quan tâm chú trọng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với gia đình liệt sỹ, thương binh, người có công với cách mạng và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” với nhiều

¹ Văn bản số 4734/UBND-NC ngày 24/10/2014 về việc kiểm tra, đối chiếu thông tin, hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ đề nghị phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Quyết định 3200/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức Lễ phong tặng và truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; Văn bản số 980/UBND-NC ngày 16/3/2015 về việc đôn đốc thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ; Văn bản số 5359/UBND-NC ngày 06/11/2015 về thời hạn hoàn thành đề nghị phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 thành lập Ban Chỉ đạo rà soát thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng của tỉnh; Kế hoạch số 27/KH-BCĐ ngày 17/4/2014 về việc thực hiện Chương trình tổng rà soát chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm (2014 - 2015); thành lập Ban Chỉ đạo tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ (Ban Chỉ đạo 1237); Quyết định thành lập Ban Quản lý về xây dựng và quản lý Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; xây dựng quy chế quản lý và sử dụng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” trên địa bàn tỉnh

hình thức phong phú, đa dạng, như: tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức lễ mittinh, các buổi tọa đàm, giao lưu, văn nghệ, các hoạt động về nguồn... đã góp phần tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác ưu đãi người có công với cách mạng; chăm sóc các gia đình liệt sỹ, thương binh và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội tại địa phương, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Kết quả công tác khen thưởng thành tích kháng chiến

Qua triển khai thực hiện việc xem xét xác nhận và giải quyết chính sách đối với người có thành tích trong kháng chiến (Huân chương Độc lập cho các gia đình có nhiều liệt sỹ; Phong tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; Huân chương, Huy chương kháng chiến; Kỷ niệm chương Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đày; Bằng có công với nước; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ và Bằng khen cấp tỉnh thành tích kháng chiến). Đến nay, UBND tỉnh đã khen thưởng và đề nghị khen thưởng như sau:

- Huân chương Hồ Chí Minh (theo Thông tri 38-TT/TW): **01** trường hợp;
- Huân chương Độc lập (theo Thông tri 38-TT/TW): **506** trường hợp;
- Huân chương Độc lập (cho gia đình có nhiều liệt sỹ): **1.065** gia đình;
- Huân, Huy chương kháng chiến chống Pháp: **3.197** trường hợp;
- Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ: **86.274** trường hợp;
- Phong tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”: **5.342** Mẹ;
- Bằng có công với nước: **02** trường hợp;
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: **1.671** trường hợp;
- Kỷ niệm chương Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đày: **4.603** trường hợp;
- Bằng khen UBND tỉnh: **3.247** trường hợp.

(Có biểu thống kê khen thưởng kèm theo)

Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Lao động - Thương binh và Xã hội kịp thời giải quyết chính sách trợ cấp 01 lần và trợ cấp hàng tháng cho những người được tặng Huân, Huy chương, Bằng khen về thành tích kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng....

3. Biện pháp, giải pháp, kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện khen thưởng trong thời gian qua

Để đạt được những kết quả trong việc giải quyết hồ sơ khen thưởng kháng chiến, những kinh nghiệm được rút ra như sau:

- Cần triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quán triệt, phổ biến đầy đủ và kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các cấp ủy đảng, chính quyền và người có công; đẩy mạnh công tác tuyên

truyền về truyền thống đấu tranh cách mạng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác khen thưởng thành tích kháng chiến và công tác giải quyết trợ cấp cho các đối tượng thuộc diện chính sách. Các cấp, các ngành phải xây dựng chương trình hành động cụ thể với nội dung thiết thực, đưa vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xác nhận hồ sơ khen thưởng, công tác xác nhận hồ sơ đề nghị giải quyết chính sách đối với người có thành tích kháng chiến, huy động các nguồn lực xã hội, vận động các tổ chức, cá nhân tích cực hưởng ứng tham gia công tác chăm sóc người có công với nước trên địa bàn tỉnh.

- Cần tăng cường vai trò quản lý nhà nước của chính quyền các cấp và trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn đối với công tác khen thưởng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, các địa phương, cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể có liên quan với cấp ủy, chính quyền địa phương; thực hiện công khai, dân chủ, công bằng, đúng quy định việc xét duyệt, thẩm định, chi trả chế độ đối với người thành tích kháng chiến.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện để phát hiện và xử lý kịp thời những vi phạm, tiêu cực trong việc xác nhận, thực hiện chế độ ưu đãi đối với người thuộc đối tượng nêu trên. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước chuyên trách, chú trọng bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, kỹ năng công tác của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công tác ưu đãi xã hội trong tình hình mới. Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về chuyên đề khen thưởng thành tích kháng chiến cho đội ngũ lãnh đạo và công chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng các cấp để nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thẩm định hồ sơ khen thưởng kháng chiến đảm bảo theo quy định hiện hành, hạn chế sai sót;

- Phát huy tinh thần trách nhiệm cao của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phối hợp kiểm tra, rà soát, xác nhận thông tin về thành tích cho các đối tượng tham gia kháng chiến để làm căn cứ xác lập hồ sơ trình các cấp khen thưởng theo quy định, tránh làm qua loa, hình thức.

4. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức Hội, Đoàn thể đến công tác khen thưởng, công tác giải quyết chính sách cho người có thành tích kháng chiến.

- Hệ thống chính sách, pháp luật đối với người có công ngày càng được bổ sung và hoàn thiện; đối tượng thuộc diện thụ hưởng chính sách được Đảng và Nhà nước quan tâm mở rộng cả về chế độ trợ cấp và các chế độ ưu đãi khác như chăm

sóc sức khỏe, giáo dục đào tạo, nhà ở cho người có công và thân nhân ngày một nâng cao gắn liền với sự đảm bảo công bằng và đồng thuận cao.

- Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể và sự tận tình của cán bộ phụ trách công tác khen thưởng đã triển khai, thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về công tác khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến ba thời kỳ. Đến hết năm 2017, đa số người có công đều được xem xét, giải quyết khen thưởng theo quy định.

b) Khó khăn

- Hiện nay, do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan vẫn còn một số cá nhân tiếp tục kê khai lập hồ sơ đề nghị khen thưởng. Qua xem xét, phần lớn thủ tục hồ sơ đều không có đầy đủ căn cứ chứng minh theo quy định. Nguyên nhân là do thành tích tham gia kháng chiến, giúp đỡ cách mạng đã lâu, đến nay nhiều cá nhân không còn lưu giữ tư liệu, giấy tờ để chứng minh thành tích của bản thân hoặc những người cùng hoạt động đã chết nên không có người xác nhận được thành tích tham gia kháng chiến của cá nhân. Mặt khác, đối với các trường hợp là người dân tham gia giúp đỡ cách mạng, giúp đỡ kháng chiến, dân quân, du kích và cán bộ hoạt động xã, phường, thị trấn ở Miền Nam khi xét trình hồ sơ phải có lịch sử kháng chiến của địa phương để làm cơ sở xét duyệt, nhưng thực tế các xã, phường, thị trấn ở tỉnh Bình Định chỉ mới xây dựng lịch sử Đảng bộ các cấp, chưa xây dựng lịch sử kháng chiến của địa phương không có cơ sở để làm căn cứ xét khen thưởng giải quyết các trường hợp còn tồn đọng trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện đính chính thông tin tình hình thân nhân tại hồ sơ liệt sỹ theo đề nghị của cá nhân và của địa phương còn nhiều bất cập vì hồ sơ thiếu tài liệu pháp lý minh chứng để làm cơ sở thực hiện đính chính thông tin dẫn đến một số trường hợp không có cơ sở xác lập hồ sơ đề nghị Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, cụ thể như: Nhiều trường hợp bà mẹ có chồng và con là liệt sỹ, nhưng sau đó bà có chồng khác; trong 02 hồ sơ liệt sỹ không khai tên vợ và mẹ của liệt sỹ, nay đề nghị bổ sung vào hồ sơ liệt sỹ, nhưng không có các giấy tờ làm căn cứ chứng minh, chỉ có biên bản họp họ tộc đề nghị bổ sung thân nhân vào hồ sơ liệt sỹ hoặc trường hợp mẹ ruột liệt sỹ đã mất cha liệt sỹ có vợ khác và thực tế khi thân nhân liệt sỹ lập hồ sơ khai mẹ kế mẫu là mẹ ruột và không khai tên mẹ ruột và thực tế không có tài liệu hoặc các giấy tờ làm căn cứ chứng minh là không có cơ sở thực hiện.

- Trong thực hiện xét duyệt hồ sơ tại một số địa phương chưa chặt chẽ, nhiều hồ sơ đề nghị UBND tỉnh qua kiểm tra, xét duyệt của các cơ quan liên ngành vẫn chưa đảm bảo về mặt thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định phải trả hồ sơ; đặc biệt, có 04 trường hợp sau khi có quyết định phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” của Chủ tịch nước phải trình đề nghị thu hồi.

- Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ trợ cấp một lần đối với những người có công với cách mạng (trước ngày 30/4/1975) được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) hoặc

Chủ tịch UBND cấp tỉnh tặng Bằng khen. Tuy nhiên Quyết định này chưa quy định chế độ bảo hiểm y tế cho đối tượng và mai táng phí khi đối tượng từ trần.

5. Đề xuất, kiến nghị

Nhìn chung, công tác khen thưởng kháng chiến cơ bản giải quyết kịp thời, đến nay tại tỉnh Bình Định đã triển khai thực hiện kịp thời, thẩm định trình khen chặt chẽ, đề nghị khen thưởng đúng đối tượng, đến nay công tác khen thưởng kháng chiến cơ bản hoàn thành. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện có một số khó khăn, vướng mắc xin giải trình và đề xuất, kiến nghị như sau:

- Chính sách về khen thưởng thành tích tổng kết thành tích kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ kéo dài hơn 30 năm đến nay chưa được giải quyết dứt điểm, còn kéo dài; đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tham mưu Chính phủ chỉ đạo cho các địa phương thời gian kết thúc giải quyết khen thưởng thành tích kháng chiến.

- Cán bộ phụ trách khen thưởng thành tích kháng chiến không có văn bản hướng dẫn thực hiện chuyển giao từ người tiền nhiệm; tự tìm hiểu, tìm kiếm phô tô tài liệu, học hỏi chuyên môn các đồng nghiệp... đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương xây dựng chuyên đề tập huấn nghiệp vụ về khen thưởng thành tích tổng kết thành tích kháng chiến cho người làm công tác tham mưu khen thưởng thành tích kháng chiến các địa phương.

- Đề nghị gia hạn thời gian trong việc lập thủ tục làm Huân, Huy chương kháng chiến đối với các trường hợp còn tồn đọng cho đến hết năm 2021. Vì hiện nay có nhiều đối tượng có công do nhiều hoàn cảnh chưa làm được hồ sơ để được Nhà nước tặng thưởng, ảnh hưởng đến việc thụ hưởng chính sách của người có công.

- Hiện nay, các địa phương đều không có lịch sử kháng chiến, chỉ có lịch sử Đảng bộ nên không đủ thủ tục hồ sơ để trình khen thưởng cho các hồ sơ còn tồn đọng tại địa phương. Do đó, kiến nghị Trung ương bổ sung quy định đối với người kê khai thành tích đề nghị khen thưởng phù hợp với các tư liệu trong “Tài liệu lịch sử kháng chiến” hoặc “Lịch sử Đảng bộ của địa phương” được xây dựng theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi để những người thực tế có thành tích tham gia giúp đỡ cách mạng, đóng góp cho kháng chiến để có cơ sở và làm căn cứ hoàn thiện hồ sơ để được các cấp xem xét giải quyết khen thưởng.

- Đề nghị bổ sung đối tượng được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”: Bà mẹ có 01 người con đẻ và 01 người con riêng của người chồng được bà mẹ nhận nuôi dưỡng từ lúc nhỏ đến lúc trưởng thành đều là liệt sỹ và bản thân được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng của 02 liệt sỹ thì bà mẹ được xét tặng hoặc truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Lý do: Trường hợp nêu trên xét thấy tương đương với đối tượng bà mẹ có 02 con là liệt sỹ được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (theo quy định tại khoản a, Điều 2 của Nghị định 56/2013/NĐ-CP).

- Kiến nghị Trung ương xem xét nhanh chóng giải quyết các trường hợp đề nghị cấp đổi, cấp lại Bằng Huân, huy chương kháng chiến bị mất, bị hư hỏng.

- Đề nghị xem xét, bổ sung quy định về chế độ bảo hiểm y tế và mai táng phí cho đối tượng được tặng Bằng khen theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề nghị nâng mức trợ cấp hàng tháng, trợ cấp 1 lần đối với người được tặng Huân, Huy chương kháng chiến nhằm ổn định đời sống cho người có công với cách mạng.

Trên đây là Báo cáo đánh giá, tổng kết tổng kết công tác khen thưởng và giải quyết chính sách đối với người được khen thưởng thành tích kháng chiến trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để theo dõi, tổng hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng TĐ-KT TW;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BTĐKT, K2.

Nguyễn Tuấn Thanh

THỐNG KÊ HỒ SƠ TỒN ĐỘNG KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH KHÁNG CHIẾN (tính đến thời điểm 30/6/2021)

TT	Hình thức khen thưởng	Cấp xã		Cấp huyện		Cấp tỉnh		SL hồ sơ còn tồn đọng ở cấp Trung ương
		Số lượng hồ sơ đã nhận nhưng chưa thẩm định	SL hồ sơ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục	Số lượng hồ sơ đã nhận nhưng chưa thẩm định	SL hồ sơ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục	Số lượng hồ sơ đã nhận nhưng chưa thẩm định	SL hồ sơ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục	
TỔNG SỐ								
1	Huân chương Sao vàng (Theo Thông tri 38-TT/TW)							
2	Huân chương Hồ Chí Minh (Theo Thông tri 38-TT/TW)							
3	Huân chương Độc lập (Theo Thông tri 38-TT/TW)							
4	Huân chương Độc lập (cho gia đình có nhiều liệt sĩ)							
5	Huân chương Kháng chiến chống Pháp							
6	Huy chương Kháng chiến chống Pháp							
7	Huân chương Kháng chiến chống Mỹ							
8	Huy chương Kháng chiến chống Mỹ		39					1
9	Bà mẹ Việt Nam anh hùng					4	2	
10	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (thành tích k/chiến)		2					
11	Bằng có công với nước							
12	Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày							11
13	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (thành tích kháng chiến)							

THỐNG KÊ KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH KHÁNG CHIẾN

TT	Hình thức khen thưởng	Tổng số khen thưởng các năm từ 2003 về trước	SL khen thưởng năm 2004	SL khen thưởng năm 2005	SL khen thưởng năm 2006	SL khen thưởng năm 2007	SL khen thưởng năm 2008	SL khen thưởng năm 2009	SL khen thưởng năm 2010	SL khen thưởng năm 2011	SL khen thưởng năm 2012	SL khen thưởng năm 2013	SL khen thưởng năm 2014	SL khen thưởng năm 2015	SL khen thưởng năm 2016	SL khen thưởng năm 2017	SL khen thưởng năm 2018	SL khen thưởng năm 2019	SL khen thưởng năm 2020	SL khen thưởng 6 tháng đầu năm 2021	Tổng cộng
TỔNG SỐ		101.998	102	7.229	629	1.197	442	463	247	314	101	1.035	2.004	1.616	288	550	321	38	60	7	118.641
1	Huân chương Sao vàng (Theo Thông tri 38-TT/TW)																				
2	Huân chương Hồ Chí Minh (Theo Thông tri 38-TT/TW)	1																			1
3	Huân chương Độc lập (Theo Thông tri 38-TT/TW)	506																			506
4	Huân chương Độc lập (cho gia đình có nhiều liệt sĩ)	656		44				2								183	167	13			1.065
5	Huân chương Kháng chiến chống Pháp	121		15			8	1				1									146
6	Huy chương Kháng chiến chống Pháp	3.026		11	1		2	2				9									3.051
7	Huân chương Kháng chiến chống Mỹ	52.657		3.097	36	550	270	218	16	42		114	11	60		4	37				57.112
8	Huy chương Kháng chiến chống Mỹ	24.293		3.509	170	147		48	33	109		630	32	176		12	1		2		29.162
9	Bà mẹ Việt Nam Anh hùng	1.879		15		31		38		29		7	1.848	1.134	227	102	13	8	4	7	5.342
10	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (thành tích k/chiến)	8.256		418	205	94	121	89	139			126	3	40	1	3					9.495
11	Bằng có công với nước													1	1						2
12	Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày	2.866	102	120	60	244	39	59	58	133	14	116	108	118	58	240	101	17	53		4.506
13	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (thành tích k/chiến)	7.737			157	131	2	6	1	1	87	32	2	87	1	6	2		1		8.253

